**PHỤ LỤC XX**

MẪU BÁO CÁO VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ BẤT ĐỘNG SẢN  
*(Ban hành kèm theo Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN TỔ CHỨC QUẢN LÝ BẤT ĐỘNG SẢN -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
| Số: ……. | *…., ngày … tháng … năm …* |

**BÁO CÁO**

**Về kết quả hoạt động quản lý bất động sản năm …..**

|  |  |
| --- | --- |
| Kính gửi: | - Ban đại diện quỹ - Công ty quản lý quỹ... |

**I. Tổ chức quản lý bất động sản**

- Tổ chức quản lý bất động sản:

- Giấy phép thành lập và hoạt động số:... do... cấp ngày ...

- Địa chỉ:

- Điện thoại:                  Fax:

**II. Những thông tin yêu cầu**

|  |  |
| --- | --- |
| **STT** | **Thông tin** |
| **I. Thông tin chung** | |
| 1 | Khách hàng và yêu cầu: Công ty quản lý quỹ (thông tin chi tiết về yêu cầu) |
| 2 | Nội dung và phạm vi quản lý bất động sản:  - Khai thác bất động sản; quản lý, giám sát việc thuê, sử dụng bất động sản của khách hàng theo đúng công năng, thiết kế và hợp đồng  - Cung cấp các dịch vụ bảo đảm duy trì hoạt động của bất động sản  - Thực hiện bảo trì, sửa chữa bất động sản |
| **II. Mô tả chi tiết về tài sản quản lý**(liệt kê từng hạng mục) | |
| 3 | Thông tin chi tiết về bất động sản quản lý  Cung cấp những thông tin chi tiết sau:  i. Số lượng, diện tích  ii. Vị trí địa lý, địa điểm và khu vực lân cận  ii. Các công trình kiến trúc  iii. Công năng sử dụng |
| 4 | Thông tin cụ thể đối với từng loại bất động sản  i. Các công trình công nghiệp  ii. Bất động sản tạo thu nhập từ hoạt động cho thuê  iii. Bất động sản có thu nhập từ hoạt động cung cấp dịch vụ/giải trí  iv. Đất nông nghiệp/trồng trọt  v. Dự án đầu tư và phát triển bất động sản  vi. Đất nhượng đồn điền/công nghiệp khai thác |
| **III. Thông tin về tình hình khai thác bất động sản** | |
| 5 | Bất động sản tạo thu nhập cố định (nêu chi tiết tỷ suất phòng, tổng số khách hàng, thông tin về 10 khách hàng lớn nhất, tỷ trọng doanh thu/diện tích sử dụng của 10 khách hàng lớn nhất, phân nhóm khách hàng theo ngành nghề kinh doanh...) |
| 6 | Bất động sản phục vụ giải trí, nghỉ dưỡng (chi tiết loại hình dịch vụ cung cấp và giá cả, xếp hạng, tỷ suất sử dụng, công suất phòng) |
| 7 | Dự án đang trong giai đoạn đầu tư và phát triển bất động sản (phải nêu rõ các chi tiết liên quan đến tình trạng mua bán/cho thuê trước, tiến độ xây dựng, tóm lược về giá trị bán và các hợp đồng liên quan đã được ký kết) |
| 8 | Đất nông nghiệp (nêu rõ loại cây trồng, độ tuổi của cây, lợi tức, chi phí sản xuất... Đối với các dự án chuyển nhượng khai thác gỗ, những chi tiết liên quan đến cơ sở hạ tầng, bảng kê chi tiết các khu vực của rừng, quy định bảo vệ rừng, lượng gỗ dự trữ các loại có thể mua bán, khối lượng dự kiến có thể khai thác, lợi tức, chi phí quản lý và duy trì hoạt động, nghĩa vụ tài chính đối với nhà nước; và những thông tin khác ví dụ khoảng cách đến nơi tiêu thụ, sản xuất, bến cảng...) |
| 9 | Công trình công nghiệp (chi tiết thiết kế nhà xưởng, loại hình hoạt động sản xuất) |
| 10 | Bất động sản trong lĩnh vực khai khoáng (chi tiết về loại sản phẩm, khối lượng dự trữ, phương pháp khai thác, chế biến, chiết xuất, tỷ lệ khai thác, chiết xuất từ sản phẩm thô trong quá khứ và hiện tại, liệt kê danh sách các trang thiết bị, máy móc sử dụng trong quá trình khai thác cùng năng suất của chúng) |
| **IV. Thông tin về chi phí** (nêu rõ các loại chi phí quản lý, tình hình bảo trì, sửa chữa bất động sản...) (nêu chi tiết tới từng hạng mục bất động sản) | |
|  |  |
|  |  |
| **V. Chênh lệch doanh thu, chi phí, lợi nhuận so với năm trước; đánh giá về triển vọng doanh thu, thu nhập, chi phí trong 3 năm sắp tới (nêu chi tiết tới từng hạng mục bất động sản), cơ sở đánh giá** | |
|  |  |
|  |  |
| **VI. Các thông tin đặc trưng khác có liên quan tới hoạt động quản lý bất động sản** | |
|  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - ……….. - Lưu: …. | **ĐẠI DIỆN CÓ THẨM QUYỀN CỦA TỔ CHỨC QUẢN LÝ BẤT ĐỘNG SẢN** *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |